

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: *1261* /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 10 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo tỉnh, trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 08/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 802/TTr-SNV ngày 10/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo tỉnh, trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây trái với quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *uA*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Signature]
Trần Thắng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Tôn giáo tỉnh, trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình**
(Kèm theo Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 20/5/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Tôn giáo tỉnh là tổ chức tương đương chi cục trực thuộc Sở Nội vụ, tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; góp phần bảo đảm sự thống nhất quản lý về công tác tín ngưỡng, tôn giáo từ Trung ương đến địa phương.
2. Ban Tôn giáo tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ, trực thuộc Bộ Nội vụ.
3. Ban Tôn giáo tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, trụ sở đặt tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm và hàng năm thuộc lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh, trình Giám đốc Sở ban hành hoặc đề Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền;
2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn;
3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý;
4. Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý;
5. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương;

6. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật; bảo đảm sự bình đẳng giữa các tôn giáo, chống mọi hành vi xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước;

7. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;

8. Thực hiện việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;

9. Xây dựng phương án trình Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách và thực hiện chính sách đối với các tổ chức tín ngưỡng, tôn giáo và cá nhân có hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;

10. Thực hiện công tác hợp tác quốc tế; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; thi đua, khen thưởng về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;

11. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Tôn giáo theo mục tiêu, nội dung và chương trình cải cách hành chính;

12. Quản lý cán bộ, công chức, tài chính, tài sản của cơ quan theo phân cấp và theo quy định của pháp luật;

13. Thực hiện chế độ thông tin, tổng hợp, thông kê, báo cáo định kỳ, đột xuất về lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng theo quy định;

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức:

- Ban Tôn giáo tỉnh có Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng ban; công chức và người lao động;

- Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Tôn giáo tỉnh;

- Phó Trưởng ban do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công;

- Công chức và người lao động của Ban Tôn giáo tỉnh được bố trí theo vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban; nhiệm vụ cụ thể do







Trưởng ban phân công đảm bảo chức danh, tiêu chuẩn, trình độ, năng lực nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Biên chế:

Biên chế công chức và hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP được giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức và hợp đồng lao động của Sở Nội vụ đã được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Tôn giáo; phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng ban, công chức, người lao động; thực hiện việc bố trí, sử dụng công chức, người lao động theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch, phẩm chất, trình độ năng lực và các nội dung khác có liên quan nhằm thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tôn giáo tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh kịp thời báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định./.

